

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	+64.81	+0.19%
DAX	+113.25	+0.74%
FTSE 100	+2.94	+0.04%
Nikkei 225	+600.40	+2.10%
Hang Seng	+22.00	+0.08%

**Hợp đồng tương lai chỉ số \***

US 30*	+100.0	+0.29%
DAX*	+57.5	+0.37%
FTSE 100*	-4.5	-0.06%
Nikkei 225*	+490.0	+1.72%
Hang Seng*	-121.0	-0.41%

\* Số liệu của phiên liền trước

**Chỉ số trong nước**

	<b>HSX</b>	<b>HNX</b>
Chỉ số	1,320.46	310.46
Thay đổi (%)	1.30%	1.97%
Thay đổi	+16.89	+6.01
Tổng KLGD	748.74	171.40
Tổng GTGD	24,426.5	4,047.46
NĐTNN ròng (tỷ)	16.97	11.23
Tự doanh ròng (Tỷ)	201.46	
PE	17.94	16.89

**HDTL chỉ số**

	<b>VN30</b>	<b>VN30F1</b>
Chỉ số	1458.78	1462.5
Thay đổi (%)	1.49%	+2.27%
Thay đổi	21.4	32.50
Basic		+3.72

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	3.0%	54.1%
Hóa chất L2	2.0%	99.6%
Tài nguyên Cơ bản L2	0.0%	149.0%
XD và Vật liệu L2	1.0%	48.1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0.0%	23.2%
Ô tô và phụ tùng L2	1.0%	29.9%
Thực phẩm và đồ uống	1.0%	22.3%
Hàng cá nhân & GD L2	0.0%	64.9%
Y tế L2	0.0%	27.2%
Bán lẻ L2	1.0%	75.4%
Truyền thông L2	1.0%	30.8%
Du lịch và Giải trí L2	0.0%	-0.6%
Viễn thông L2	-1.0%	13.3%
Điện, nước & xăng L2	2.0%	20.2%
Bảo hiểm L2	0.0%	19.1%
Bất động sản L2	0.0%	56.9%
Dịch vụ tài chính L2	3.0%	150.8%
Ngân hàng L2	3.0%	82.7%
CNTT L2	1.0%	84.0%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

VN-Index tăng 16,89 điểm đóng cửa tại 1.320,46 với KLGD khớp lệnh là 722 triệu CP tăng 5,4% so với phiên trước và vượt lên trên trung bình 20 phiên gần nhất lấy lại hết những gì đã mất của phiên giảm trước đó.

Dòng tiền quá khoẻ, tiền nhiều như nước là những thuật ngữ liên tục được nhắc đến khi nói về sức mạnh dòng tiền trong phiên giao dịch vượt đỉnh 1.320. Dòng tiền này đến từ: (1). Nhà đầu tư mở mới 4 tháng đầu năm 2021 là 366,8 nghìn tài khoản bằng 93% lượng mở mới cả năm 2020. (2). Tiền chảy vào từ: thị trường tiền điện tử sụp đổ, BĐS đóng băng, gửi tiết kiệm 1 năm chỉ bằng 1 phiên tăng của chứng khoán. (3). Dịch bệnh – dân cách xã hội kết hợp với công nghệ như mở tài khoản, giao dịch online tạo ra môi trường đầu tư chứng khoán hoàn hảo. (4). Tự doanh và nước ngoài đồng thuận mua ròng trở lại. Dòng tiền vào là rất mạnh và nhịp điều chỉnh của thị trường cũng ngày càng ngắn.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index chính thức vượt đỉnh 1.320. Giá tăng đóng cửa cao nhất trong phiên với KLGD tăng theo là điều tốt. Gần như cả dòng Ngân hàng và Chứng khoán đều bùng nổ dẫn dắt thị trường. Các chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn tiếp tục hướng lên tích cực. Kháng cự ngắn hạn tiếp theo của chỉ số là vùng 1.350 và 1.400. Việc thành phố HCM dân cách xã hội cho thấy sự quyết liệt của các cơ quan Nhà nước và nhìn vào lịch sử dự kiến cũng sẽ là một tin tích cực với thị trường chứng khoán Việt Nam.

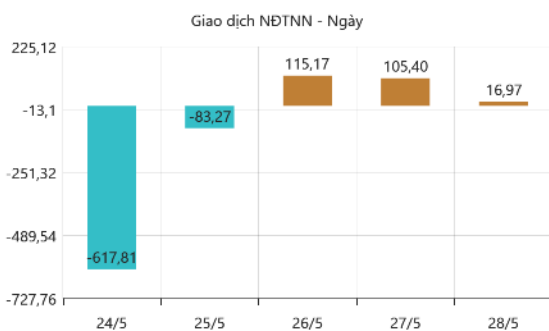
**Khuyến nghị:**

Thị trường vượt đỉnh, dòng tiền vào thị trường mạnh. Vì vậy, chiến thuật phù hợp nhất với nhà đầu tư lúc này chủ yếu vẫn là nắm giữ và để lãi chạy. Hướng mua mới nên tiếp tục tập trung vào những cổ phiếu khoẻ, tích lũy chặt chẽ và có dòng tiền vào. Nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Cao su, Thủy sản, Dầu khí là những nhóm đang và có dấu hiệu tiền vào mạnh. Danh mục lưu ý: TCB ACB BID SSI MBS AGR VHC ANV FMC GVR PHR PVS BSR



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



**Tạm dừng nhập cảnh hành khách tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất**

Ngày 27/05/2021, Cục hàng không Việt Nam đã ra văn bản số 2241/CHK-VTHK về việc dừng nhập cảnh hành khách tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất...

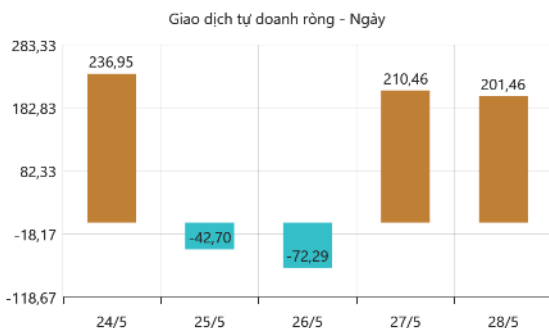
<https://vneconomy.vn/tam-dung-nhap-can-hanh-khach-tai-cang-hang-khong-quoc-te-tan-son-nhat.htm>

**Cuộc đua vốn hóa ngân hàng**

Đầu năm 2020, có 18 ngân hàng trên sàn chứng khoán. Hiện tại, có 26 nhà băng đưa cổ phiếu lên giao dịch tập trung. Tổng giá trị vốn hóa của các ngân hàng trên sàn chứng khoán tại thời điểm 28/5, gấp đôi so với đầu năm trước, giá trị hơn 1,8 triệu tỷ đồng.

<https://ndh.vn/thoi-su/foxconn-xac-nhan-nha-may-hoat-dong-tro-lai-o-bac-giang-1291936.html>

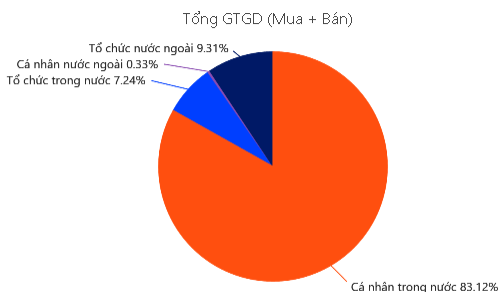
GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021			
Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	67.1	22.9	05/08/2020	30.5	20			193.0%	
2	MWG	142.7	135	26/02/2021	170	131			5.7%	
4	CTG	51.2	40.6	1/4/2021	50	37.8			26.1%	
5	ACB	38.9	33.4	1/4/2021	40	31.35			16.5%	
6	MBB	37.7	31.6	10/5/2021	40	29			19.3%	
7	SSI	41.8	38.6	24/5/2021	37	50			8.3%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
28/05/2021	VN30F2106	32.50 (2.27%)	1434.4	1462.5	1464.8	1433.6	176,803	
28/05/2021	VN30F2107	34.90 (2.45%)	710	723	732	1429	474	
28/05/2021	VN30F2109	31.90 (2.25%)	709.9	720	725.9	1428.2	51	
28/05/2021	VN30F2112	32.20 (2.27%)	710	716	724.8	1417.2	81	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
L10	16,10	+1,05/+6,98%	200.000		TNC	29,75	-2,20/-6,89%	100.000	
ADS	22,35	+1,45/+6,94%	1.166.800		SMA	7,94	-0,58/-6,81%	14.000	
MHC	13,90	+0,90/+6,92%	3.007.200		CLW	29,20	-2,10/-6,71%	100.000	
ABS	43,35	+2,80/+6,91%	174.200		FUCVREIT	11,90	-0,85/-6,67%	33.100	
ROS	6,68	+0,43/+6,88%	19.047.700		HOT	27,05	-1,85/-6,40%	100.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DZM	5,50	+0,50/+10,00%	16.800		VNT	68,40	-7,60/-10,00%	100.000	
ARM	44,00	+4,00/+10,00%	100.000		THS	30,90	-3,40/-9,91%	3.300	
SEB	43,00	+3,90/+9,97%	5.100		MHL	4,70	-0,50/-9,62%	11.600	
APS	12,20	+1,10/+9,91%	4.800.800		GMX	28,40	-3,00/-9,55%	100	
VC6	8,90	+0,80/+9,88%	1.500		CTC	4,80	-0,50/-9,43%	468	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
PLX	54,80	+0,90/+1,67%	2.705.900	148.349.470	HPG	67,10	+0,30/+0,45%	-5.333.500	-356.918.600
MSN	112,50	+2,50/+2,27%	520.700	57.175.020	LPB	28,00	+1,80/+6,87%	-2.998.700	-83.213.230
SSI	41,80	+2,20/+5,56%	1.347.300	54.754.820	NVL	134,9	-1,10/-0,81%	-437	-59.174.340
STB	31,85	+2,05/+6,88%	1.683.400	51.644.800	NKG	31,70	+0,40/+1,28%	-522.300	-16.408.810
VNM	91,10	+0,60/+0,66%	474.700	43.241.740	VIC	119,8	-0,50/-0,42%	-118.900	-14.453.150

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.